

Số: **240/2023/QĐST-HNGĐ**

Giồng Trôm, ngày 04 tháng 12 năm

2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 512/2023/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023, giữa:

\* Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Tấn C**, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: **Số A, ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

\* Bị đơn: **Chị Hồ Thị Ngọc D**, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: **ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Tấn C** và chị **Hồ Thị Ngọc D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Nguyễn Hồ Châu Diễm N**, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2015 và **Nguyễn Hồ Thiên P**, sinh ngày 20/12/2017 hiện nay đang sống với chị **D**. Sau khi ly hôn, chị **D** được trực tiếp nuôi 02 con chung; ghi nhận việc chị **D** không yêu cầu anh **C** cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh **C** và chị **D** cùng xác định là không có tài sản chung nên ghi nhận. Về nợ chung: Anh **C** và chị **D** cùng xác định là không có nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh **C** tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà anh **C** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002494 ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Anh **C** được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Huyền**